

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 912/TB-CHP

V/v công bố Báo cáo thường niên năm 2017

Hải phòng, ngày 16 tháng 4 năm 2018

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: CTCP Cảng Hải Phòng
Mã chứng khoán: PHP
Địa chỉ trụ sở chính: Số 8A Trần Phú, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, Hải Phòng
Điện thoại: 0225.3859945 Fax: 0225.3859973
Email: congbothongtin@haiphongport.com.vn
2. Nội dung của thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/4/2018 tại website www.haiphongport.com.vn
Tài liệu đính kèm Thông báo: Báo cáo thường niên năm 2017 của CTCP Cảng Hải Phòng
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Trung tâm CNTT (để công bố);
- Lưu: Tký Công ty; VT

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



Nguyễn Hùng Việt

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
(Tài liệu để công bố)
Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0200236845
- Vốn điều lệ: 3.269.600.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 3.269.600.000.000 đồng
- Địa chỉ: Số 8A Trần Phú, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP.Hải Phòng
- Số điện thoại: 0225.3859.945
- Số fax: 0225.3859.973
- Website: www.haiphongport.com.vn
- Mã cổ phiếu: PHP
- Quá trình hình thành và phát triển:

Cảng Hải Phòng do Pháp xây dựng từ năm 1874 và chuyển giao lại cho chính quyền cách mạng năm 1955 sau khi Hải Phòng hoàn toàn được giải phóng.

Ngày 21/3/1956, Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện (Nay là Bộ Giao thông vận tải) Nguyễn Trân đã ký Nghị định số 17/NĐ về việc đặt Cảng Hải Phòng trực thuộc ngành vận tải thủy để phụ trách, quản lý Cảng Hải Phòng.

Ngày 25/6/1965, Cục đường biển Việt Nam có Quyết định số 162/QĐ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ và phạm vi hoạt động của Cảng Hải Phòng.

Từ những năm 1960, Cảng Hải Phòng bắt đầu được xây dựng và cải tạo lại theo thiết kế quy hoạch nâng cấp Cảng Hải Phòng do Liên Xô giúp đỡ. Đến năm 1982, việc xây dựng cải tạo Cảng cơ bản hoàn thành với 11 cầu tàu có tổng chiều dài khoảng 1.750 m tại khu vực Cảng chính, có thể đón tàu 10.000DWT ra vào để xếp dỡ hàng hóa. Từ năm 1960 đến năm 1985, Cảng Hải Phòng còn hình thành thêm khu vực Cảng Vật Cách, khu vực Cảng Đoạn Xá và Cảng Chùa Vẽ.

Ngày 11/3/1993, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải có Quyết định số 376/QĐ/TCCB-LĐ thành lập lại Doanh nghiệp Nhà nước Cảng Hải Phòng.

Tháng 6 năm 2008, Cảng Hải Phòng chính thức chuyển đổi mô hình hoạt động thành Công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước theo Quyết định số 3088/QĐ-BGTVT ngày 12/10/2007 của Bộ Giao thông vận tải.

Ngày 4/2/2013, Thủ tướng Chính phủ ra quyết định số 276/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Hàng hải Việt Nam giai đoạn 2012-2015.

Ngày 15/3/2013, Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 103/QĐ-HHVN về việc phê duyệt danh sách các đơn vị thuộc Tổng công ty Hàng hải Việt Nam thực hiện cổ phần hóa trong đó có Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng.

Ngày 8/4/2014, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ra quyết định số 118/QĐ-HHVN về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng thành công ty cổ phần.

Ngày 04/7/2014, Cảng Hải Phòng đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 5, hoàn tất việc chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên Cảng Hải Phòng sang hình thức công ty cổ phần. Cảng Hải Phòng được cấp giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 6 ngày 18/7/2014.

Ngày 12/08/2015 Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng bắt đầu niêm yết trên sàn chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán: PHP.

Tháng 2/2016, Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) thực hiện chuyển đổi mô hình của 03 đơn vị trực thuộc sang hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu. Từ thời điểm đó đến 31/12/2017, Cảng Hải Phòng chỉ còn 02 đơn vị trực thuộc là chi nhánh Cảng Tân Vũ và chi nhánh Cảng Chùa Vẽ.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- o Bốc xếp hàng hóa
- o Vận tải hàng hóa đường sắt, đường bộ và đường thủy nội địa
- o Cho thuê kho bãi, văn phòng
- o Môi giới thuê tàu biển; dịch vụ đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển; dịch vụ giao nhận, kiểm đếm, nâng hạ hàng hóa; dịch vụ khai thuê hải quan.
- o Dịch vụ xuất nhập khẩu hàng hóa
- o Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
- o Sửa chữa container; dịch vụ vệ sinh container
- o Giáo dục nghề nghiệp
- o Hoạt động của các bệnh viện, trạm xá.
- o Lai dắt và hỗ trợ tài biển
- o Sửa chữa máy móc, thiết bị
- o Xây dựng công trình kỹ thuật, dân dụng, cầu tàu, bến bãi
- o Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
- o Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới,..)
- o Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm quầy bar)

2.2. Địa bàn kinh doanh: Tại thành phố Hải Phòng

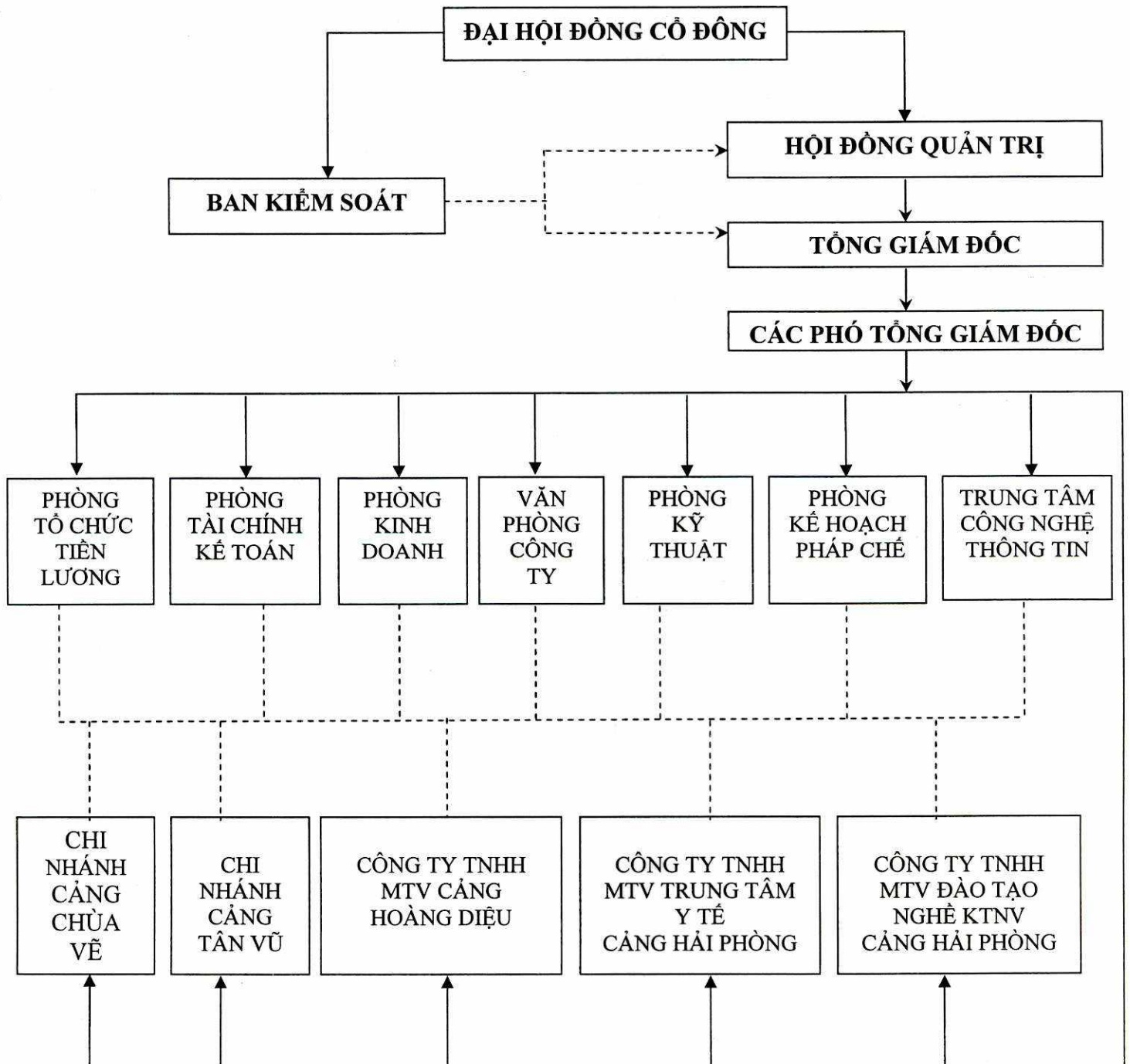
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị

Mô hình quản trị của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Kiểm soát (BKS), Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, các Chi nhánh, các Phòng ban chức năng, các doanh nghiệp Cảng Hải Phòng có vốn góp.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

STT	Tên	Địa chỉ	Ngành nghề kinh doanh chính	Vốn điều lệ thực góp của CTCP Cảng Hải Phòng tại doanh nghiệp	Tỷ lệ sở hữu (%)
CÔNG TY CON					
1	Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu	Số 3 Đường Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Bốc xếp hàng hóa	430.000.000.000	100%
2	Công ty TNHH MTV Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ Cảng Hải Phòng	Số 5 đường Cù Chính Lan, phường Minh Khai, quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng	Giáo dục nghề nghiệp	1.000.000.000	100%
3	Công ty TNHH MTV Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng	Số 23 đường Lương Khánh Thiện, phường Lương Khánh Thiện, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	15.000.000.000	100%
4	CTCP Đầu tư và phát triển Cảng Đình Vũ	Phường Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	- Dịch vụ xếp dỡ hàng hóa. Kinh doanh kho, bãi. Dịch vụ đại lý vận tải và giao nhận hàng hóa. Dịch vụ xuất nhập khẩu. Vận tải hàng hóa đa phương thức. Dịch vụ hàng hải. - Khai thác - Kinh doanh vật liệu xây dựng và thi công san lấp mặt bằng. Dịch vụ kho vận,	204.000.000.000	51%

			<p>dịch vụ kho ngoại quan và dịch vụ hàng chuyển khẩu, quá cảnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh cho thuê nhà, văn phòng, nhà hàng, khách sạn và dịch vụ du lịch. - Đầu tư xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng. - Kinh doanh và vận tải xăng dầu. - Mua bán và cho thuê các loại máy, thiết bị, phụ tùng, vật tư ngành khai thác cảng. - Xây dựng các công trình dân dụng, giao thông và công nghiệp. - Mua bán sắt, thép, kim loại màu, phế liệu phá dỡ tàu biển. - Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh và đầu tư phát triển nhà ở 		
5	CTCP Lai dắt và Vận tải Cảng Hải Phòng	Số 4 Lý Tự Trọng, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Bốc xếp hàng hóa, bảo quản, giao nhận hàng hóa - Dịch vụ chuyển tải hàng hóa - Cho thuê tàu lai - Hoạt động cứu hộ phương tiện vận tải thủy - Hoạt động tàu lai đưa tàu cập bến cảng - Trục vớt tàu thuyền - Kinh doanh kho bãi 	16.200.000.000	60%

CÔNG TY LIÊN KẾT					
1	Công ty Cổ Phần Tiếp Vận Đình Vũ	KCN Đình Vũ, Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Kho bãi, bốc xếp, lưu kho, vận tải hàng hóa	Gián tiếp qua CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ là 13.680.000.000	23,26 %
2	Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ	KCN Đình Vũ, Đông Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Kho bãi, bốc xếp, lưu kho, vận tải hàng hóa	Gián tiếp qua CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ là 128.672.013.800	26,01 %
3	Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô	Số 21 Võ Thị Sáu, Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	6.300.000.000	32,24 %
4	Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn	Đầm Mắm, Hạ Đoạn 2, phường Đông hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	3.000.000.000	20,12 %
5	Công ty cổ phần Đầu tư và thương mại hàng hải Hải Phòng	Tầng 2, Tòa nhà số 2 Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	23.500.000.000	27,61 %
6	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng	Số 3 Đường Lê Thánh Tông, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Hoạt động kinh doanh bất động sản	31.440.000.000	35,31 %
7	Công ty cổ phần Vinalines Đông Bắc	Số 55 Nguyễn Trãi, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5.000.000.000	58,82 %
8	Công ty cổ phần HGH	Lô đất CN 2.6A, Khu	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên	11.596.000.000	38,80 %

	Logistics	công nghiệp MP Đình Vũ, Phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng	quan đến vận tải		
--	-----------	--	------------------	--	--

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Cảng Hải Phòng:
 - + Phát huy truyền thống, giữ vững thương hiệu Cảng Hải Phòng - Cảng chủ lực của miền Bắc đất nước; đảm bảo xây dựng và phát triển Cảng Hải Phòng theo đúng định hướng, tạo sự ổn định và phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu; giữ vững và phát triển thị trường, ổn định việc làm và thu nhập của người lao động.
 - + Đổi mới hệ thống quản trị; mở rộng các dịch vụ để tạo thành sức mạnh tổng hợp tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; cơ cấu lại lao động, đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.
- Định hướng phát triển Cảng Hải Phòng giai đoạn 2017-2020:
 - + Tập trung hoàn thiện công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ kết hợp với việc trang bị hệ thống công nghệ thông tin hiện đại, nhằm đảm bảo mục tiêu: sản lượng thông qua 1,5 triệu TEU/năm, năng suất ngang với các cảng tiên tiến trong khu vực và là cảng số 1 tại Việt Nam.
 - + Từ nay đến năm 2020 đầu tư 02 bến container tại khu vực Lạch Huyện theo định hướng phát triển mở rộng của Cảng Hải Phòng, giữ được thị phần và giữ được các khách hàng container lớn.
 - + Có kế hoạch di dời và sử dụng hiệu quả các bến tại khu vực Hoàng Diệu và Chùa Vẽ.
 - + Tiếp tục sắp xếp lại cơ cấu tổ chức trên cơ sở tăng năng suất lao động. Xác định mục tiêu nhiệm vụ xuyên suốt là cảng trọng tâm của khu vực dẫn đầu về sản lượng xếp dỡ hàng container, tiếp tục duy trì vai trò cảng tổng hợp lớn nhất ở phía Bắc, xếp dỡ tất cả các mặt hàng (trong đó có hàng quân sự, lỏng). Khai thác có hiệu quả năng lực nội tại của Cảng Hải Phòng nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo tính cạnh tranh.
 - + Giữ vững và mở rộng khai thác tại các khu vực vùng nước.
 - + Nghiên cứu mở rộng các dịch vụ phụ trợ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.
 - + Tăng cường các hoạt động gắn kết Cảng Hải Phòng với khách hàng.
- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty: Cam kết áp dụng và duy trì có hiệu quả hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO14001. Tuân thủ các quy định về

môi trường theo luật định, sử dụng tiết kiệm trong sản xuất (điện, nước, nguyên nhiên vật liệu, ...)

5. Các rủi ro

- Ngày 06/01/2017 thành phố Hải Phòng đã khởi công xây dựng cầu Hoàng Văn Thụ, dự kiến hoàn thành quý I/2019. Cảng Hải Phòng đã thực hiện bàn giao mặt bằng tại khu vực cầu 9,10,11 của Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu (đơn vị do Cảng Hải Phòng nắm giữ 100% vốn điều lệ) để phục vụ việc xây cầu.

- Từ 01/01/2017, thành phố Hải Phòng đã tiến hành thu phí “Sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ khu vực các cửa khẩu cảng biển Hải Phòng” đối với tất cả hàng hóa tạm nhập, tái xuất, hàng chuyên khẩu, hàng gửi kho ngoại quan, hàng quá cảnh. Khách hàng có xu hướng chuyển hướng khai thác ngoài khu vực Hải Phòng để giảm chi phí.

- Tháng 3/2017, thành phố Hải Phòng đã bắt đầu triển khai xây cầu vượt tại ngã ba Chùa Vẽ - Đình Vũ, phương tiện vận chuyển không thể lưu thông qua khu vực xây dựng cầu làm tăng cự ly vận chuyển của khách hàng nên một số khách hàng di dời cảng khai thác để giảm chi phí.

- Năm 2017 vẫn tiếp tục khó khăn do dư thừa lượng lớn tải trọng, giá cước vận tải cạnh tranh mạnh. Do vậy, các hãng tàu khai thác tại khu vực Hải Phòng tiếp tục thực hiện chính sách năm 2016 là cắt giảm chi phí khai thác tàu, giảm số chuyến khai thác và sáp nhập một số hãng tàu để cùng khai thác. Đối với hãng tàu nội địa trong năm 2017 tiếp tục khó khăn, tình trạng một số hãng phải giảm số chuyến, giảm số cảng khai thác của năm 2016 vẫn không có nhiều biến chuyển tích cực trong năm 2017. Việc thị trường vận tải biển khó khăn đã tác động lớn hoạt động sản xuất kinh doanh của các cảng biển trong khu vực nói chung và Cảng Hải Phòng nói riêng.

II. Tình hình hoạt động trong năm 2017

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017 tiếp tục là một năm với nhiều thách thức trong sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng. Các yếu tố về thị trường, về chính sách, về quy hoạch đô thị của thành phố cùng tác động đã ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý khách hàng đang sử dụng dịch vụ tại Công ty. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp khắc phục khó khăn nhằm đảm bảo đời sống lao động cũng như quyền lợi của cổ đông.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

2.1.1. Tổng Giám đốc Nguyễn Hùng Việt

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Minh Quân, Huyện Trần Yên, Tỉnh Yên Bái
- Trình độ văn hóa: 12/12.

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
12/1978 ÷ 06/1987	Cảng Hải Phòng - Công nhân lái cần trục đế
07/1987 ÷ 03/2000	Cảng Hải Phòng - Cán bộ đoàn chuyên trách
04/2000 ÷ 10/2003	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Chánh Văn phòng Công đoàn
11/2003 ÷ 10/2005	Tổng Công ty xây dựng đường thủy - Trưởng phòng, trợ lý Tổng Giám đốc
10/2005 ÷ 06/2009	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Phó Trưởng ban Tổ chức tiền lương, trợ lý Chủ tịch Hội đồng thành viên
07/2005 ÷ 03/2011	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam - Phó Tổng Giám đốc kiêm Trưởng ban Tổ chức tiền lương
04/2011 ÷ 10/2013	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty
10/2013 ÷ 06/2014	Cảng Hải Phòng - Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Công ty
07/2014 ÷ đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không có

2.1.2. Phó Tổng Giám đốc Trương Văn Thái

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Nghĩa Thịnh, Huyện Nghĩa Hưng, Tỉnh Nam Định
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản lý và Điều hành cảng biển, Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Cử nhân Anh Văn.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
08/1979 ÷ 12/1989	Cảng Hải Phòng - Cán bộ điều hành sản xuất
01/1990 ÷ 12/1993	Cảng Hải Phòng - Thư ký Tổng hợp
01/1993 ÷ 05/1995	Ban quản lý dự án Cảng Hải Phòng - Phó Chủ nhiệm điều hành
05/1995 ÷ 03/1998	Ban quản lý dự án - Cảng Hải Phòng - Phó Chủ nhiệm điều hành
03/1998 ÷ 05/2003	Ban quản lý dự án Cảng Hải Phòng - Chủ nhiệm điều hành dự án
05/2003 ÷ 06/2014	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
07/2014 ÷ đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam, thành viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải container Đông Đô.

2.1.3 Phó Tổng Giám đốc Cao Trung Ngoan

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán : Thái Thủy, Thái Thụy, Thái Bình.
- Trình độ văn hóa: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh; Kỹ sư Kinh tế vận tải biển; Cử nhân Nga văn; Chứng chỉ C Anh văn.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
11/1981 ÷ 06/2001	Cảng Hải Phòng – Cán bộ nghiệp vụ
06/2001 ÷ 01/2003	Cảng Hải Phòng - Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ & Vận tải Đình Vũ
01/2003 ÷ 02/2006	Cảng Hải Phòng - Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ & Vận tải Bạch Đằng
02/2006 ÷ 01/2007	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Lao động tiền lương
02/2007 ÷ 11/2008	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Hành chính quản trị
11/2008 ÷ 04/2011	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Khai thác
04/2011 ÷ 06/2014	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc
07/2014 ÷ đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng;

2.1.4 Phó Tổng Giám đốc Phan Tuấn Linh

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Đức Yên, Huyện Đức Thọ, Tỉnh Hà Tĩnh
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư máy tàu thủy
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
08/1996 - 11/1999	Công ty Trafedil Hải Phòng - Cán bộ kỹ thuật
11/1999 - 08/2000	XNXD & Vận tải thủy Cảng Hải Phòng - Cán bộ kỹ thuật
08/2000 - 05/2004	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Kế hoạch Đầu tư
05/2004 - 12/2004	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Đầu tư và đổi mới công nghệ
12/2004 - 02/2007	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên phòng Kỹ thuật công nghệ
02/2007 - 07/2008	Cảng Hải Phòng - Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
07/2008 - 04/2012	Cảng Hải Phòng - Phó trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ

04/2012 - 06/2013	Cảng Hải Phòng - Quyền Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
06/2013 - 06/2014	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
07/2014 - 09/2015	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ
09/2015 - nay	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ, thành viên HĐQT Công ty cổ phần lai dất và vận tải Cảng Hải Phòng.

2.1.5 Phó Tổng Giám đốc Phạm Hồng Minh

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Tự Tân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ ngành Kỹ thuật, Kỹ sư Công trình thủy, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
11/1997 - 09/2001	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên Phòng Kỹ thuật Công trình
09/2001 - 12/2010	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Kỹ thuật Công trình
12/2010 - 09/2015	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kỹ thuật Công trình,
09/2015 - nay	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng Giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu, Chủ tịch Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Hàng hải Hải Phòng

2.1.6 Phó Tổng Giám đốc Nguyễn Tường Anh

- Giới tính: Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Phường Trần Phú, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
- Ngày vào Đảng: 07/12/2002 Ngày chính thức: 07/12/2003
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế vận tải biển, Thạc sỹ kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
06/1994 - 09/1995	Cảng Hải Phòng - Cán bộ chỉ đạo Xí nghiệp Containe
10/1995 - 06/2001	Chi nhánh Công ty vận tải và thuê tàu (Vietfracht) Hải Phòng - Nhân viên phụ trách chứng từ Phòng đại lý Hãng tàu Mitsui OSK Lines
07/2001 - 09/2002	Cảng Hải Phòng - Chuyên viên Phòng Kinh doanh
10/2002 - 01/2007	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Phòng Đại lý và Môi giới hàng hải
02/2007 - 06/2010	Cảng Hải Phòng - Phó giám đốc XNXD Chùa Vẽ

07/2010 - 03/2012	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng Kinh doanh
04/2012 - 03/2015	Cảng Hải Phòng - Trưởng phòng Kinh doanh
04/2015 - 06/2016	Cảng Hải Phòng - Giám đốc Chi nhánh Cảng Tân Vũ
07/2016 - nay	Cảng Hải Phòng - Phó Tổng giám đốc

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần vận tải container Đông đô Cảng Hải Phòng, thành viên HĐQT Công ty cổ phần Logistics Cảng Sài Gòn, Phó Chủ tịch HĐQT CTCP HGH Logisites.

2.1.7 Kế toán trưởng Trần Thị Thanh Hải:

- Giới tính: Nữ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Bình Minh, Huyện Nam Trực, Nam Định
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - Ngành kế toán

Quá trình công tác:

Thời gian	Công tác
08/1993 - 01/1998	Cảng Hải Phòng - XNXD & Vận tải thủy - Nhân viên kế toán Ban Tài chính kế toán
02/1996 - 06/1999	Cảng Hải Phòng - Kiểm toán viên Phòng Kiểm toán nội bộ
07/1999 - 04/2002	Cảng Hải Phòng - XNXD & Vận tải thủy - Phó Trưởng Ban Tài chính kế toán
05/2002 - 12/2002	Cảng Hải Phòng - XN sửa chữa cơ khí - Trưởng Ban Tài chính kế toán
04/2004 - 11/2013	Cảng Hải Phòng - Phó Trưởng phòng TCKT
12/2013 - 06/2014	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng phòng tài chính kế toán
07/2014 - đến nay	Cảng Hải Phòng - Thành viên Hội đồng quản trị, Kế toán Trưởng

- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng Công ty Cổ Phần Cảng Hải Phòng

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng BKS Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ, Trưởng BKS Công ty cổ phần Vận tải Container Đông Đô Cảng Hải Phòng, thành viên BKS Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Hàng hải Hải Phòng.

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành

Không có

2.3. Số lượng cán bộ, công nhân viên

Tổng số lao động bình quân (bao gồm lao động do Cảng Hải Phòng quản lý và lao động thuê ngoài) tính đến 31/12/2017: 3.362 người

Các chính sách đối với người lao động được Cảng Hải Phòng xây dựng và thực hiện trên cơ sở quy định pháp luật của Nhà nước, Thỏa ước lao động tập thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư:

Trong năm 2017, Cảng Hải Phòng tiếp tục đầu tư trọng điểm vào khu vực Chi nhánh Cảng Tân Vũ về cả cơ sở hạ tầng và thiết bị kỹ thuật nhằm nâng cao hiệu quả khai thác, chất lượng dịch vụ cung cấp cho khách hàng.

Cảng Hải Phòng đã triển khai thuê phần mềm quản lý, khai thác container. Dự án thuê phần mềm kết hợp với hệ thống DGPS đã khắc phục dứt điểm không còn tình trạng dừng hệ thống, đáp ứng các yêu cầu về quản lý, khai thác container, giải quyết nhanh các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong thời gian chờ đầu tư hệ thống CNTT quản lý, khai thác container tổng thể tại Cảng Tân Vũ, tổ chức điều hành tập trung theo mô hình Trung tâm điều hành sản xuất, đảm bảo cung cấp dữ liệu theo thời gian thực cho các hãng tàu và phục vụ việc kết nối dữ liệu Hải quan đảm bảo nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo lợi thế cạnh tranh của Cảng Hải Phòng.

Bên cạnh đó, Cảng Hải Phòng vẫn tiếp tục theo sát dự án đầu tư tại khu vực cảng quốc tế Lạch Huyện, phần đầu khởi công xây dựng trong quý IV năm 2018.

Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2017 thực hiện 406,567 tỷ đồng đạt 85,44% kế hoạch năm 2017 (475,834 tỷ đồng). Trong đó đầu tư cơ sở hạ tầng thực hiện 47,313 tỷ đồng đạt 39,93% kế hoạch năm; đầu tư mua sắm thiết bị thực hiện 350,182 tỷ đồng (vượt 21,12% kế hoạch năm); đầu tư CNTT thực hiện 9,072 tỷ đồng đạt 21,1 % kế hoạch năm.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện Năm 2017	% So sánh TH/KH 2017
- Đầu tư cơ sở hạ tầng	124,750	47,313	39,93
- Đầu tư mua sắm thiết bị	289,100	350,182	121,128
- Công nghệ thông tin	42,984	9,072	21,106
- Các dự án đầu tư mở rộng cảng	19,000	0	0
Tổng cộng	475,834	406,567	85,44

Đánh giá thực hiện dự án:

- Tổng giá trị thực hiện các dự án đầu tư mua sắm thiết bị trong năm 2017 vượt 21,12% kế hoạch năm là do tiến độ giải ngân được đẩy nhanh để sớm đưa thiết bị vào khai thác nhằm tăng năng suất xếp dỡ, đáp ứng yêu cầu của khách hàng.

- Các dự án hoàn thành xong đã kịp thời đưa vào khai thác và đạt hiệu quả cao.

- Một số công trình đầu tư nhỏ tại các chi nhánh được giãn tiến độ do chưa cấp thiết

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

3.2.1. Công ty con

a. Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu

- Kết quả sản xuất kinh năm 2017

+ Doanh thu: 364.235.998.608 đồng

+ Chi phí: 357.071.231.346 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 7.164.767.262 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 5.649.550.821 đồng

- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 474.796.964.394 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 43.358.942.306 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 431.438.022.088 đồng.

b. Công ty TNHH MTV Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh năm 2017

+ Doanh thu: 4.363.714.158 đồng

+ Chi phí: 4.602.185.902 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: (238.471.744) đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: (238.471.744) đồng

- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 15.746.068.144 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 984.539.888 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 14.761.528.256 đồng

c. Công ty TNHH MTV Đào tạo KTNV Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh năm 2017

+ Doanh thu: 3.850.797.855 đồng

+ Chi phí: 3.847.286.731 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 3.511.124 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: (2.271.101) đồng

- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 1.790.528.676 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 792.799.777 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 997.728.899 đồng

d. Công ty Cổ Phần Lai dất và vận tải Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

+ Doanh thu: 63.493.213.116 đồng

+ Chi phí: 62.892.004.616 đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 601.208.500 đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 437.759.711 đồng

- Tình hình tài chính:

+ Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 34.642.688.783 đồng

+ Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 5.001.529.072 đồng

+ Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 29.641.159.711 đồng

e. Công ty Cổ Phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ:

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

+ Sản lượng: 661.372 teu

- + Doanh thu: 690.420.952.746 đồng
- + Chi phí: 374.021.707.871 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 316.399.244.875 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế: 287.439.348.771 đồng
- + Cổ tức năm 2017: dự kiến 40% vốn điều lệ
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 1.097.489.542.907 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 119.715.983.452 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 977.773.559.455 đồng

3.2.2 Công ty liên kết

a. Công ty cổ phần Tiếp Vận Đình Vũ

- Kết quả sản xuất kinh doanh 2017:
 - + Doanh thu: 77.336.423.818 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 12.195.218.273 đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 56.111.075.484 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 5.114.260.951 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 50.996.814.533 đồng

b. Công ty TNHH Tiếp vận SITC – Đình Vũ

- Kết quả sản xuất kinh doanh 2017:
 - + Doanh thu: 193.190.077.254 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 56.208.973.496 đồng
- + Tình hình tài chính:
 - Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 343.128.377.543 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 15.739.127.573 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 327.389.249.970 đồng

c. CTCP Vận tải Container Đông Đô

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:
 - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017
 - + Doanh thu: 9.614.224.058 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: (359.259.567) đồng
- Tình hình tài chính:
 - + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 6.778.705.361 đồng
 - + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 8.605.111.953 đồng
 - + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: (1.826.406.592) đồng

d. CTCP Logistics Cảng Sài Gòn

- Kết quả sản xuất kinh năm 2017:
 - + Doanh thu: 17.593.853.768 đồng

- + Lợi nhuận trước thuế: 114.539.359 đồng
- Tình hình tài chính:
- + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 15.487.085.169 đồng
- + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 2.191.495.927 đồng
- + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 13.295.589.242 đồng

e. CTCP Đầu tư và TMHH Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh năm 2017
- + Doanh thu: 547.855.399 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: (744.551.586) đồng
- Tình hình tài chính:
- + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 91.170.891.676 đồng
- + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 1.833.255.712 đồng
- + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 89.337.635.964 đồng

f. CTCP Đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017
- + Doanh thu: 24.742.005.665 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: (6.372.328.662) đồng
- Tình hình tài chính:
- + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 232.356.469.235 đồng
- + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 152.314.134.947 đồng
- + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 80.042.334.288 đồng

g. Công ty cổ phần Vinalines Đông Bắc

Công ty đã tạm dừng hoạt động từ năm 2014

h. CTCP HGH Logistics

- Kết quả sản xuất kinh năm 2017
- + Doanh thu: 15.194.295.788 đồng
- + Lợi nhuận trước thuế: 870.611.284 đồng
- Tình hình tài chính:
- + Tổng tài sản tính đến 31/12/2017: 33.153.343.687 đồng
- + Tổng nợ phải trả tính đến 31/12/2017: 2.071.463.417 đồng
- + Nguồn vốn chủ sở hữu tính đến 31/12/2017: 31.081.880.270 đồng

4. Tình hình tài chính

(Bao gồm số liệu tài chính của CTCP Cảng Hải Phòng và 03 công ty con do CTCP Cảng Hải Phòng sở hữu 100% vốn điều lệ)

4.1 Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Tỷ lệ 2017/2016 (%)
Tổng giá trị tài sản	4.837.753.613.510	4.909.034.117.040	101,47%
Doanh thu thuần	1.734.275.290.246	1.443.860.633.032	83,25%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	510.653.367.708	316.321.160.744	61,94%
Lợi nhuận khác	1.974.822.833	14.359.195.780	727,11%
Lợi nhuận trước thuế	512.628.190.541	330.680.356.524	64,51%
Lợi nhuận sau thuế	450.424.038.208	282.779.861.294	62,78%

4.2 Hiệu quả sử dụng vốn

Nội dung	Năm 2016	Năm 2017
Vốn chủ sở hữu	3.714.099.340.555	3.800.999.300.889
Tổng tài sản	4.837.753.613.510	4.909.034.117.040
Lợi nhuận sau thuế	450.424.038.208	282.779.861.294
Tỷ suất LNST/Vốn CSH (ROE)	0,12	0,07
Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	0,09	0,06

4.3 Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn	3,37	3,59
	Hệ số thanh toán nhanh	3,30	3,50
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ/ Tổng tài sản	0,23	0,23
	Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	0,30	0,29
3	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	0,26	0,20
	Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu	0,12	0,07
	Hệ số LNST/ Tổng tài sản	0,09	0,06
4	Mức độ bảo toàn vốn	1,12	1,11

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

(Tính đến thời điểm 26/3/2018)

a) Cổ phần

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 326.960.000 cổ phần.

+ Số cổ phần chuyển nhượng tự do: 325.494.800 cổ phần

+ Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 1.465.200 cổ phần

Loại cổ phần lưu hành: Cổ phần phổ thông.

b) Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông		Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Trong nước	Cá nhân	15.679.500	4,79%
		Tổ chức	311.097.700	95,15%
2	Nước ngoài	Cá nhân	6.400	0,002%
		Tổ chức	176.400	0,053%
3	Tỷ lệ sở hữu	Lớn	302.641.377	92,56%
		Nhỏ	24.318.623	7,44%

Danh sách cổ đông nước ngoài

STT	QUỐC TỊCH	HỌ TÊN	ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ(10)	SỐ CP	CN/TC
1	Japan	KATO TAKANORI	36 Kamimizunocyo Setoshi Aichi, Japan		Cá nhân
2	Japan	KATO TAKANORI	Lot LD4 Thạch Thất- Quoc Oai Industrial zone, Phung Xa Commune, Thạch Thất Dist, Ha Noi, Viet Nam		Cá nhân
3	Japan	AIZAWA SECURITIES CO.,LTD	1-20-3, Nihonbashi, Chuo-Ku, Tokyo, JP 103-0027		Tổ chức
4	Republic of Korea	KIM HYUNOH	105202dong, 1013ho, Sanghwa-ro 373, Dalseo-gu, Taegusi, Kyongsangbuk-do, Korea		Cá nhân
5	Republic of Korea	SEO MIN WOO	76 Hoa Sữa II, Vinhomes Riverside, Long Biên, Hà Nội		Cá nhân
6	Republic of Korea	MIRAE ASSET DAEWOO CO.,LTD	26, Eulji-ro 5-gil, jung- gu, Seoul, Korea		Tổ chức
7	Republic of Korea	SHINHAN INVESTMENT CORP.	23-2, Yoido-Dong, Youngdeungpo-Gu, Seoul, 150-712, Korea		Tổ chức
8	Thailand	PICHA AMMATMANEE	215/5 PRASERTMANUKIT 29 RD. JARAKAE BUA, LADPRAO, BANGKOK 10230 THAILAND		Cá nhân
9	Thailand	Finansia Syrus Securities Public Company Limited	999/9 The Offices@Central Word, 18th Floor, Rama I Road, Pathumwan Sub- District, Pathumwan		Tổ chức

			District, Bangkok Metropolis	
10	Thailand	KT ZMICO SECURITIES COMPANY LIMITED	16TH FLOOR, LIBERTY SQUARE BUILDING, 287 SILOM ROAD, BANGRAK, BANGKOK 10500, THAILAND	Tổ chức
11	Thailand	MAYBANK KIM ENG SECURITIES (THAILAND) PUBLIC COMPANY LIMITED	999/9 The Offices of Central World 20-21, 24 Fl, Rama 1 Road, Pathumwan, Bangkok Thailand	Tổ chức
12	France	ALEXANDRE ROBERT IDARECI	Plaza Mont Kiara B-5-8 in Mont Kiara, Kuala Lumpur 50480, Malaysia	Cá nhân
13	Cayman Islands	DCG ASIA VALUE MASTER FUND	WALKER HOUSE, GEORGE TOWN, GRAND CAYMAN KY1-9005, CAYMAN ISLANDS	Tổ chức
14	Canada	NELSON SERGE RAND	647/272 Lat Phrao Soi 5, Bangkok Thailand, 10900	Cá nhân
		Tổng cộng		

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1 Tiêu thụ năng lượng

* Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp trong năm 2017:

- Điện: 17.590.215 kw (tổng chi phí phải chi trả là 30.301.737.778 đồng)
- Dầu diesel : 2.181.473 lít (tổng chi phí phải chi trả là 27.461.872.191 đồng)
- Xăng : 94.277 lít (tổng chi phí phải chi trả là 1.662.283.595 đồng)
- Dầu nhớt: 115.371 lít (tổng chi phí phải chi trả là 7.553.839.500 đồng)

6.2 Tiêu thụ nước

* Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: CTCP Cấp nước Hải Phòng
 - Lượng nước sử dụng trong năm 2017: 90.289,4 m³
 - Tổng chi phí cho lượng nước sử dụng trong năm 2017: 2.031.510.410 đồng
- (Lượng nước trên được sử dụng cho mục đích sinh hoạt và sản xuất kinh doanh)

6.3 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường:

Không

b) Tổng số tiền do xử phạt vi phạm do không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường:

Không

6.4 Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng lao động bình quân trong năm 2017 (bao gồm lao động do Cảng Hải Phòng quản lý và lao động thuê ngoài): 3.362 người

- Tổng quỹ lương được chi năm 2017: 423,730 triệu đồng

- Thu nhập bình quân cán bộ công nhân viên: 11,636 triệu đồng/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn, và phúc lợi của người lao động

- Thực hiện các quy định về An toàn lao động, quy trình công nghệ xếp dỡ, thực hiện đầy đủ công tác trang bị bảo hộ lao động đúng quy trình, tiêu chuẩn theo quy định, tạo điều kiện làm việc hợp lý và hiệu quả cho người lao động.

- Bố trí và sử dụng lao động theo quy định của pháp luật, toàn bộ lao động được Cảng Hải Phòng ký hợp đồng lao động, đảm bảo các chế độ, quyền lợi theo quy định: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Người lao động được khám sức khỏe định kỳ theo quy định, được thực hiện đầy đủ chế độ liên quan về bảo hiểm như: phép, ốm đau, thai sản, tử tuất, tăng cường công tác tuyên truyền, huấn luyện về công tác an toàn vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức cho người lao động để người lao động có ý thức tự bảo vệ mình, phòng tránh tai nạn lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

Hàng năm, Cảng Hải Phòng xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người lao động của công ty trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh và nhu cầu thực tế của công ty. Sau khi kế hoạch được HĐQT phê duyệt, Tổng giám đốc sẽ triển khai thực hiện.

Hình thức đào tạo:

- Tổ chức lớp học tập trung tại trụ sở công ty.

- Cử cán bộ công nhân viên tham gia các lớp đào tạo do đơn vị ngoài tổ chức.

- Đào tạo tập trung hoặc đào tạo trực tiếp kèm cặp tại đơn vị.

Nội dung đào tạo:

- Đào tạo quản lý, nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên khối gián tiếp, phục vụ.

- Đào tạo bồi dưỡng nghề cho lực lượng công nhân trực tiếp.

- Đào tạo bổ sung nghề cho một số chức danh trực tiếp.

- Đào tạo nâng bậc lương cho người lao động.

Thời gian đào tạo:

Chương trình đào tạo có thể thực hiện trong 01 – 02 ngày, có thể 15-20 ngày hoặc 01 – 03 tháng tùy thuộc chương trình đào tạo, đối tượng đào tạo.

6.5 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Là một trong những doanh nghiệp lớn của thành phố, Cảng Hải Phòng luôn đề cao tinh thần cộng đồng, trách nhiệm xã hội. Hưởng ứng các hoạt động cộng đồng địa phương, Cảng Hải Phòng đã thể hiện sự chung tay góp sức trong các hoạt động xã hội của thành phố thông qua nhiều hình thức trực tiếp, gián tiếp. Ngoài ra, với đặc thù là doanh nghiệp cảng biển, Cảng Hải Phòng luôn dành một sự quan tâm đặc biệt trong chính sách và tài chính đối với công tác bảo vệ môi trường.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Thuận lợi và khó khăn trong năm 2017

Năm 2017 tiếp tục là năm khó khăn đối với các doanh nghiệp vận tải biển và các doanh nghiệp khai thác cảng.

Thị trường vận tải: Năm 2017 vẫn tiếp tục khó khăn do dư thừa lượng lớn tải trọng, giá cước vận tải cạnh tranh mạnh. Do vậy, các hãng tàu khai thác tại khu vực Hải Phòng tiếp tục thực hiện chính sách năm 2016 là cắt giảm chi phí khai thác tàu, giảm số chuyến khai thác và sáp nhập một số hãng tàu để cùng khai thác. Đối với hãng tàu nội địa trong năm 2017 tiếp tục khó khăn, tình trạng một số hãng phải giảm số chuyến, giảm số cảng khai thác của năm 2016 vẫn không có nhiều chuyển biến tích cực trong năm 2017. Việc thị trường vận tải biển khó khăn đã tác động lớn hoạt động sản xuất kinh doanh của các cảng biển trong khu vực nói chung và Cảng Hải Phòng nói riêng.

Thị trường hàng hóa tại khu vực Hải Phòng: Trong năm 2017, hàng hóa thông qua cảng biển khu vực Hải Phòng không tăng trưởng, sản lượng bằng 99% so với cùng kỳ năm 2016, trong đó: hàng container tăng 10%, nhưng hàng ngoài container sụt giảm mạnh (giảm 18%) so với cùng kỳ năm 2016. Chính sách giá sàn chính thức được thực hiện trong năm 2017 đã buộc các doanh nghiệp phải tăng cường giảm giá, giảm tỷ lệ chiết khấu cho khách hàng khiến cho mặt hàng container vốn chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu khai thác cũng sụt giảm lợi nhuận đáng kể. Đồng thời, do nguồn hàng sụt giảm dẫn đến sự cạnh tranh gay gắt giữa các cảng trong cùng khu vực, đặc biệt là với mặt hàng ngoài container khi một số cảng trước đây chuyên khai thác tàu container nay chuyển sang khai thác hàng bách hóa tổng hợp. Ngoài ra, do chịu ảnh hưởng của việc Thành phố thu phí sử dụng công trình kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, một số chủ hàng đã thực hiện việc xếp dỡ đi thẳng tại vùng nước Hạ Long- Quảng Ninh, không chuyển tải về các cầu khu vực Hải Phòng nhằm tiết giảm chi phí, sản lượng hàng thông quan Hải Phòng chuyển tải tại Quảng Ninh giảm trên 45% so với cùng kỳ năm 2016.

Một số yếu tố khác ảnh hưởng tới hoạt động SXKD của Cảng:

Đối với hàng container: Mặt hàng này chủ yếu chịu sự tác động của chính sách nhà nước trong một số lĩnh vực như giảm phí thu cầu bến, giá sàn hàng container từ 01/07/2017, tăng chi phí điện, nước, chi phí về môi trường, kiểm định,... tăng thuế đất,...v.v.. ảnh hưởng đến kết quả SXKD của Cảng.

Đối với hàng ngoài container: Cầu vượt tại ngã ba Chùa Vẽ - Đình Vũ - Nguyễn Bình

Khiêm khởi công vào đầu quý 2 và đến cuối quý 4 năm 2017 mới hoàn thành, đã ảnh hưởng tăng cự ly vận chuyển hàng từ Cảng Hoàng Diệu, Cảng Chùa Vẽ về kho bãi chứa hàng, bãi depot của một số chủ hàng, nên chủ hàng thay đổi, lựa chọn cảng phù hợp cự ly vận chuyển để tiết giảm chi phí, cảng muốn giữ khách hàng phải có chính sách hỗ trợ khách hàng, do đó doanh thu của cảng bị ảnh hưởng giảm với một số mặt hàng, đặc biệt các mặt hàng gỗ cây, thạch cao...

1.2. Kết quả thực hiện sản lượng, doanh thu, lợi nhuận

a. Sản lượng:

Tổng sản lượng thực hiện của Cảng Hải Phòng: 23.894.000 triệu tấn đạt 88,6% kế hoạch năm 2017 (26,982 triệu tấn) và bằng 90,8% so với thực hiện năm 2016 (26,33 triệu tấn). Trong đó: Hàng container: Thực hiện 1.110.000 TEU tăng 2,2% so với năm 2016 (1.086.000 TEU).

+ Sản lượng thực hiện của chi nhánh Cảng Chùa Vẽ: 2.872.000 tấn, bằng 74,9% so với thực hiện năm 2016 và đạt 66,8% kế hoạch năm 2017. Trong đó, sản lượng hàng container đạt 149.500 TEU, bằng 73,8% năm 2016 và đạt 74,8% kế hoạch năm 2017

+ Sản lượng thực hiện của chi nhánh Cảng Tân Vũ: 15.237.000 tấn, tăng 12,7% so với thực hiện năm 2016 và đạt 105,1% kế hoạch năm 2017. Trong đó, sản lượng hàng container đạt 960.000 TEU, tăng 8,6% so với thực hiện năm 2016 và đạt 98% kế hoạch năm 2017.

+ Sản lượng thực hiện của Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu: 5.268.000 tấn, bằng 64,4% so với thực hiện năm 2016 và đạt 71,4% kế hoạch năm 2017.

b. Doanh thu:

Cảng Hải Phòng thực hiện 1.595,4 tỷ đồng đạt 85,1% kế hoạch (1.875 tỷ đồng) và bằng 82,6% so với thực hiện năm 2016 (1.932,27 tỷ đồng), trong đó doanh thu từ khai thác Cảng thực hiện 1.443,86 tỷ đồng, bằng 83,3% so với thực hiện năm 2016 (1.734,28 tỷ đồng).

c. Lợi nhuận:

Lợi nhuận trước thuế toàn Cảng Hải Phòng: 330,68 tỷ đồng đạt 69,9% kế hoạch năm 2017 (473,0 tỷ đồng), bằng 64,5% so với thực hiện năm 2016 (512,63 tỷ đồng).

Lợi nhuận năm 2017 của Cảng Hải Phòng giảm so với cùng kỳ năm 2016 và kế hoạch năm 2017 là do các yếu tố tác động giảm doanh thu và một số chi phí phát sinh trong kỳ thực hiện kế hoạch đã ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD của Cảng Hải Phòng, cụ thể :

+ Sản lượng hàng ngoài container của khu vực Hải Phòng sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm 2016 (bằng 82%, trong đó riêng hàng tại khu vực chuyển tải bằng 48% cùng kỳ) và chịu tác động của việc thành phố Hải Phòng xây các cầu bắc qua sông Cấm, thu phí cơ sở hạ tầng, xây cầu vượt tại ngã ba Đình Vũ – Chùa Vẽ.

+ Hàng container tăng 2,2% so với cùng kỳ năm 2016, nhưng do cạnh tranh mạnh nên giá cước giảm so với cùng kỳ năm 2016. Mặt khác, do hàng tạm nhập tái xuất giảm

manh, đặc biệt hàng container lạnh, chủ hàng hạn chế lưu kho bãi, thời gian lưu ít đã ảnh hưởng giảm nguồn thu lưu bãi từ container lạnh (giảm 25,2% so với cùng kỳ năm 2016).

+ Từ 01/01/2017, Cảng áp dụng thực hiện theo biểu khung giá Nhà nước quy định về giá dịch vụ cầu bến, phao neo giảm so với năm 2016, do đó doanh thu cầu bến giảm 35% so với cùng kỳ đã ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận của Công ty

+ Một số chi phí phát sinh tăng: Đơn giá nhiên liệu tăng 22%, đơn giá tiền nước tăng 50% so với năm 2016.

+ Chi phí chi trả cho lao động chấm dứt hợp đồng lao động : 8,1 tỷ đồng

+ Chênh lệch tỷ giá giữa thực hiện và kế hoạch năm 2017: 11,4 tỷ đồng.

+ Ngoài ra còn có chi phí phục vụ di chuyển phương tiện để đáp ứng kịp thời yêu cầu tổ chức khai thác tại Chi nhánh cảng Tân Vũ và một số hạng mục bất thường khác.

1.3. Thực hiện các công việc trọng tâm khác

1.3.1 Công tác kinh doanh tiếp thị

- Phối hợp tốt giữa các cơ quan quản lý nhà nước: Hoa Tiêu, Cảng Vụ,... bố trí điều động tàu hợp lý, ra vào an toàn. Tổ chức khai thác tàu hiệu quả, đảm bảo thời gian giải phóng tàu đúng theo lịch khai thác tàu.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, tổ chức thực hiện tốt chính sách chăm sóc khách hàng nâng cao mối quan hệ mật thiết, giữ vững khách hàng.

- Theo dõi sát tình hình biến động của thị trường và chủ động trước tình hình thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt do một số cảng mới ra đời để có những chính sách điều chỉnh hợp lý kịp thời trong sản xuất kinh doanh, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và xây dựng thương hiệu để giữ vững và mở rộng thị phần.

- Xây dựng cơ chế chính sách với khách hàng mới năm 2017.

- Thực hiện theo khung giá sàn của Bộ GTVT từ ngày 01/7/2017 giá xếp dỡ hàng container, tuy nhiên để giữ được các hãng tàu gắn bó với Cảng, Cảng Hải Phòng đã có cơ chế hỗ trợ khách hàng ở các dịch vụ GTGT.

- Phối hợp với cơ quan hải quan thực hiện giám sát hải quan đối với hàng container qua khu vực cảng. Tiếp tục phối hợp với Hải Quan trong công tác kết nối dữ liệu cũng như tạo điều kiện để lực lượng công chức Hải quan làm thủ tục, Hải quan giám sát hàng hóa về làm việc tại văn phòng Chi nhánh Cảng Tân Vũ.

1.3.2 Công tác khai thác

- Công tác khai thác điều động bố trí tàu, tổ chức điều hành khoa học hợp lý, đảm bảo năng suất giải phóng tàu, thực hiện giải phóng tàu đúng kế hoạch, không để xảy ra tình trạng tàu chờ cầu, các tàu container ra vào đúng lịch

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động

1.3.3 Công tác quản trị

- Tiếp tục tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành, tập trung rà

soát lại các khoản chi phí hợp lý, kiểm tra và giám sát việc khoán chi phí trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo tiết kiệm chi phí, kinh doanh có hiệu quả.

- Thực hiện tái sắp xếp, thu giảm đầu mối tại văn phòng quản lý. Sau khi thực hiện, hiện nay khối quản lý của Công ty còn 6 phòng và 01 Trung tâm Công nghệ thông tin.

- Sắp xếp lại công tác nhân sự phù hợp với nhu cầu và tình hình thực tế của Cảng Hải Phòng và các doanh nghiệp có vốn góp. Công ty đã thay đổi Người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp sau:

- CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ
- CTCP Đầu tư và Thương mại Hàng hải
- CTCP HGH Logistics
- CTCP Logistics Cảng Sài Gòn
- Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu

1.3.4 Công tác kỹ thuật, an toàn và thực hành tiết kiệm

- Công tác chuyên môn kỹ thuật, thực hành tiết kiệm được đổi mới và được quan tâm, đơn đốc thực hiện nghiêm túc. Xây dựng, triển khai áp dụng quy định về quản lý, sử dụng phương tiện thiết bị, công cụ xếp dỡ, bổ sung quy trình công nghệ xếp dỡ container. Xây dựng định mức công việc khối thợ kỹ thuật.

- Công tác an toàn lao động được quan tâm và chú trọng: Đã triển khai các mặt công tác huấn luyện về BHLĐ, PCCC, trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, kiểm tra việc chấp hành nội quy lao động, tổng vệ sinh trong toàn công ty. Thu gom chất thải nguy hại tại các chi nhánh cảng và Công ty TNHH MTV Cảng Hoàng Diệu. Cấp phát quần áo đồng phục cho khối nhân viên giao nhận, kho hàng và may bổ sung đồng phục văn phòng cho khối gián tiếp Công ty. Cải thiện điều kiện sinh hoạt như nước uống, nước tắm phục vụ công nhân. Thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm lao động.

- Công tác phòng chống bão lụt được quan tâm và nghiêm túc triển khai thực hiện. Cảng đã kiện toàn ban chỉ huy phòng chống bão lụt của cảng. Phân công cụ thể và xây dựng phương án chi tiết phòng chống bão lụt và tìm kiếm cứu nạn. Thông báo và triển khai kịp thời công tác phòng chống bão lụt trong toàn Công ty khi có hiện tượng bất thường về thời tiết bão, lốc, mưa lớn,... tại khu vực Cảng Hải Phòng quản lý.

1.3.5 Thu nhập và việc làm

Năm 2017, thu nhập bình quân của CBCNV toàn Công ty đạt 11,636 triệu đồng/người/tháng bằng 91,1% so với cùng kỳ năm 2016 (12,77 triệu đồng/người/tháng) và đạt 92,6% kế hoạch năm 2017 (12,57 triệu đồng/người/tháng).

Số lượng người lao động chấm dứt hợp đồng cao hơn so với những năm trước do Cảng Hải Phòng đang thực hiện tái cơ cấu lực lượng lao động. Đối với chế độ chính sách của người lao động chấm dứt hợp đồng, Cảng Hải Phòng, ngoài các hạng mục bắt buộc theo quy định của pháp luật, công ty đã có sự quan tâm hỗ trợ thêm, tạo điều kiện thuận lợi cho người lao động thực hiện các thủ tục cần thiết.

2. Tình hình tài chính

2.1 Cơ cấu tài sản

Tổng tài sản Cảng Hải Phòng đến thời điểm 31/12/2017 là 4.909.034.117.040 đồng.

Tỷ trọng tài sản ngắn hạn và dài hạn trong tổng tài sản tại 1/1/2017 là 26,18% và 73,82%; tại ngày 31/12/2017 là 27,98% và 72,02%.

So với thời điểm đầu năm, tỷ trọng tài sản ngắn hạn có tăng lên, tỷ trọng tài sản dài hạn giảm đi. Tuy nhiên biến động không đáng kể.

2.2 Khả năng thanh toán ngắn

Cảng Hải Phòng đảm bảo được khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn và dài hạn đến hạn trả, doanh nghiệp chưa chịu các áp lực tài chính đối với các khoản vay.

2.3 Cơ cấu nguồn vốn

Tại thời điểm 31/12/2017, nợ phải trả chiếm 22,57 % tổng nguồn vốn, tỷ trọng vốn chủ sở hữu tương đối cao trong cơ cấu nguồn vốn tương ứng 77,43%.

Hệ số bảo toàn vốn năm tại 31/12/2017 là 1,11 chứng tỏ doanh nghiệp đã bảo toàn và phát triển được nguồn vốn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Cảng Hải Phòng đặc biệt chú trọng áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và khai thác nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ. Đồng thời, tăng cường công tác tiếp thị, mở rộng thị trường nhằm giữ và ổn định nguồn hàng, bám sát thị trường, đảm bảo duy trì các hoạt động sản xuất chính được ổn định. Bên cạnh các giải pháp thị trường và kỹ thuật, công ty cũng quan tâm phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và quy hoạch cán bộ nhân sự chủ chốt nhằm tạo nguồn lao động có tính kế thừa, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển của công ty.

4 Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Đối với đầu tư mở rộng, Cảng Hải Phòng đặt mục tiêu xây dựng cơ sở hạ tầng cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện đáp ứng nhu cầu hàng hoá và đội tàu thông qua khu vực, giữ vững vai trò, vị thế của doanh nghiệp nòng cốt ngành hàng hải, khai thác cảng biển và dịch vụ hàng hải theo thông báo kết luận số 449/TB-VPCP ngày 30/12/2016 của Văn phòng Chính phủ.

- Đối với hợp tác liên doanh, Cảng Hải Phòng đang cùng với các hãng tàu truyền thống xây dựng mô hình liên doanh khai thác depot để hỗ trợ hoạt động khai thác tại cảng, nhằm tăng cường mối quan hệ gắn kết bền chặt giữa các bên.

5. Giải trình của Ban điều hành đối với ý kiến kiểm toán

Cảng Hải Phòng đã có văn bản giải trình biến động kết quả kinh doanh trong Báo cáo tài chính bán niên đã được kiểm toán, văn bản giải trình biến động kết quả kinh doanh và ý kiến ngoại trừ trong Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán.

Cảng Hải Phòng đã thực hiện báo cáo, công bố thông tin với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo đúng quy định pháp luật.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Cảng Hải Phòng đã nghiêm túc tuân thủ các quy định về vệ sinh môi trường.

Đối với các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, cán bộ công nhân lao động duy trì việc đóng góp vào quỹ hoạt động xã hội nhằm hỗ trợ cho các hoạt động xã hội trong và ngoài thành phố.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2017 Cảng Hải Phòng đã tập trung và triển khai một số công tác trọng tâm sau:

- Sắp xếp, tinh giảm các phòng chuyên môn kết hợp với điều chuyển lao động hợp lý nhằm thu gọn bộ máy phòng ban và nâng cao năng suất lao động.
- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; có biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đầu tư theo hướng hiện đại hóa các thiết bị, tạo sự phát triển ổn định lâu dài, mở rộng các dịch vụ để tăng lực khai thác cảng và nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo mối quan hệ tốt và bền vững với khách hàng truyền thống, tích cực tìm kiếm khách hàng mới, mở rộng thị trường nhằm đảm bảo duy trì hiệu suất hoạt động các phương tiện thiết bị.
- Chú trọng quan tâm đến chất lượng lao động, tập trung công tác đào tạo, thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng được yêu cầu công việc và sử dụng thành thạo các trang thiết bị hiện đại.
- Cần trọng trong công tác đầu tư. Điều phối hài hòa tiến độ các dự án đầu tư theo mức độ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Đảm bảo được việc làm, thu nhập, quyền lợi và chính sách đối với người lao động cho người lao động. Chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế theo quy định.
- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán theo quy định (Đơn vị kiểm toán là Công ty kiểm toán KPMG).
- Trong công tác quản trị tài chính doanh nghiệp đã tuân thủ các quy định quản lý vốn và quy chế quản lý tài chính.
- Bên cạnh công tác sản xuất kinh doanh, công ty thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, tham gia tài trợ và hỗ trợ cho các chương trình từ thiện. Tổ chức cho cán bộ công nhân viên Công ty đi tham quan, du lịch,....

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban điều hành công ty

Trong bối cảnh thị trường năm 2017 có nhiều khó khăn, Hội đồng quản trị đánh giá hoạt động của Ban điều hành công ty có một số nét nổi bật sau:

Một là, Ban điều hành công ty đã bám sát thị trường, năng động và linh hoạt trong công tác tiếp thị, mở rộng thị trường, chú trọng vào công tác chăm sóc khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

Hai là, Ban điều hành đã tuân thủ và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp; theo Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế quản trị của công ty các quy định của pháp luật có liên quan. Thực hiện tốt chức năng quản trị, điều hành doanh nghiệp.

Ba là, các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết HĐQT, Điều lệ, các Quy chế của công ty và các văn bản pháp luật liên quan hiện hành. Trong Ban điều hành công ty có Tổng Giám đốc, 02 Phó Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT nên công tác tiếp nhận các thông tin chỉ đạo của HĐQT được kịp thời và giải quyết nhanh chóng.

Bốn là, công tác đầu tư xây dựng cơ bản kịp thời phục vụ sản xuất; Thực hiện quy trình thủ tục đầu tư đúng thẩm quyền, đúng quy định, đúng luật ... đảm bảo thiết bị đầu tư hiện đại, mang tính chuyên môn hóa cao về công nghệ, hiệu quả khai thác, tiết kiệm tối đa nguồn vốn đầu tư được phê duyệt.

Năm là, công tác báo cáo định kỳ của Ban điều hành Công ty đã giúp Hội đồng quản trị có các xử lý, quyết định kịp thời trong công tác chỉ đạo và hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong thời gian tới, Hội đồng quản trị tập trung các nội dung chính sau:

Một là, tiếp tục thực hiện thực hiện tái cơ cấu, sắp xếp lại tổ chức theo hướng tinh giản bộ máy gián tiếp tại Chi nhánh, Công ty TNHH một thành viên. Đặc biệt tập trung các giải pháp để từng bước nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của khu vực Cảng Chùa Vẽ: thông qua việc cơ cấu lại nguồn nhân lực, tài sản và nguồn tài chính. Đồng thời rà soát lại cơ cấu lao động toàn công ty để có sự cân đối, sắp xếp hợp lý, phù hợp với nhu cầu của công ty.

Hai là, tiếp tục đẩy mạnh công tác khách hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ của công ty.

Ba là, Phát huy các nguồn lực đẩy mạnh thực hiện các bước chuẩn bị, thủ tục pháp lý để có thể khởi công xây dựng 02 cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện đáp ứng việc di dời Cảng Hoàng Diệu. Việc đầu tư phát triển Cảng Hải Phòng tại khu vực Lạch Huyện là mục tiêu hướng tới để Cảng Hải Phòng giữ vững được vai trò là cảng chủ lực của khu vực phía Bắc.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Số lượng: 07 người.
- Chủ tịch HĐQT: 01 người
- Các thành viên HĐQT tham gia điều hành: 04 người.
- Các thành viên HĐQT không tham gia điều hành (bao gồm cả chủ tịch HĐQT): 03 người.
- Số lượng thành viên HĐQT nắm giữ chức danh tại HĐQT của các Công ty khác: 02 người
- + Ông Cao Trung Ngoan: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng; Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần đầu tư phát triển dịch vụ Cảng Hải Phòng

+ Ông Vũ Tuấn Dương: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ.

1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Cảng Hải Phòng có một tiểu ban giúp việc là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng.

1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hoạt động và thực thi nhiệm vụ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định của công ty và các văn bản pháp luật có liên quan. Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 08 cuộc họp HĐQT, ban hành 114 Nghị quyết, 134 Quyết định. Các cuộc họp của HĐQT được tổ chức đúng trình tự, thủ tục và đã được HĐQT, Ban điều hành triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả.

Danh mục các cuộc họp của HĐQT Cảng Hải Phòng:

STT	Số văn bản	Ngày ký	Nội dung
1.	01/NQ-CHP	16/01/2017	<ul style="list-style-type: none">-Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016-Về kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý I/2017-Về kế hoạch đào tạo năm 2017-Về việc khắc phục khẩn cấp hệ thống MIS-Dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin kết nối DGPS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ-Kiện toàn nhân sự Ban quản lý dự án Công nghệ thông tin của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng-Về dự án đầu tư hệ thống công nghệ thông tin quản lý, khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ-Về việc phân cấp, phân quyền cho các công ty TNHH một thành viên và Chi nhánh-Về chủ trương di chuyển cần trục giàn RTG từ Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ sang Chi nhánh Cảng Tân Vũ-Về công tác cán bộ tại các phòng chuyên môn
2.	20/NQ-CHP	13/3/2017	<ul style="list-style-type: none">-Về việc nghiên cứu thuê phần mềm quản lý khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ
3.	32/NQ-CHP	18/4/2017	<ul style="list-style-type: none">-Về các nội dung chuẩn bị cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2017

			<ul style="list-style-type: none"> -Về kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2017 -Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu -Về phương án Nạo vét mở rộng vũng quay tàu Chùa Vẽ
4.	61/NQ-CHP	19/6/2017	<ul style="list-style-type: none"> -Về dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2017 -Về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 -Về phương án phân phối quỹ thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành năm 2016 -Quy chế về việc phân phối lợi nhuận -Về phương án hỗ trợ người lao động về hưu trước tuổi -Về phương án sắp xếp lại mô hình tổ chức và lao động; Tình hình sử dụng lao động 06 tháng đầu năm và đề xuất kế hoạch sử dụng lao động 06 tháng cuối năm tại Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng -Về việc đền bù và di dời Cảng Hoàng Diệu -Về việc phê duyệt dự án (Báo cáo nghiên cứu khả thi) đầu tư xây dựng công trình “Cải tạo cầu 3,4 – Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cầu quay
5.	82/NQ-CHP	3/8/2017	<ul style="list-style-type: none"> -Về các Dự án công nghệ thông tin -Về việc hoàn thành các hạng mục phụ trợ của tòa nhà điều hành Chi nhánh Cảng Tân Vũ -Công tác phối hợp và kết nối dữ liệu Hải quan -Đề án sắp xếp lại mô hình tổ chức Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng -Vấn đề nhân sự tại các doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Hải Phòng -Việc phát triển bến neo/chuyển tải hàng ngoài container tại khu vực Hải Phòng

			-Việc phân phối lợi nhuận năm 2016
6.	83/NQ-CHP	11/8/2017	-Về việc đánh giá tổng thể hệ thống công nghệ thông tin của toàn Công ty -Về Đề án khai thác các điểm neo, bến phao chuyển tải của Cảng Hải Phòng tại khu vực Hải Phòng, Quảng Ninh -Về các nội dung liên quan đến vấn đề nhân sự của Công ty
7.	97/NQ-CHP	11/10/2017	-Về kết quả sản xuất kinh doanh quý 3/2017, 9 tháng đầu năm 2017; kế hoạch sản xuất kinh doanh quý 4/2017 và dự kiến thực hiện cả năm 2017 của Công ty -Về phương án sử dụng bãi và phương tiện thiết bị tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ và Chi nhánh Cảng Tân Vũ -Về phương án đổi mới phương thức sản xuất tại các điểm neo -Về việc thoái vốn của Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Vinalines Đông Bắc -Về phương án thành lập Trung tâm điều hành sản xuất tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ
8.	105/NQ-CHP	20/11/2017	-Về kết quả sản xuất kinh doanh tháng 10/2017, kế hoạch sản xuất kinh doanh tháng 11/2017 -Về việc thay đổi tài sản, vốn chủ sở hữu khi thực hiện di dời 03 cầu 9,10,11 tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu -Về phương án sử dụng bãi tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ -Về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình “Cải tạo cầu 3,4 - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cầu quay” -Về việc cho thuê phương tiện thiết bị -Về Quy chế hỗ trợ người lao động nghỉ hưu trước tuổi tại Công ty

1.4 Thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2017, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và trích thưởng cho các thành viên từ nguồn Quỹ thưởng viên chức quản lý doanh nghiệp.

Tổng quỹ lương thực chi (áp dụng cho Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, Trưởng ban kiểm soát chuyên trách – 08 thành viên) là 8,77 tỷ đồng.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- Số lượng: 03 người (gồm 01 Trưởng ban và 02 Thành viên)
- Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần PHP của các thành viên BKS:

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định của Cảng Hải Phòng; thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, BKS đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Cảng Hải Phòng trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, dự các cuộc họp giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh do Ban điều hành chủ trì.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội quy, qui định, văn bản của công ty.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư.

Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2017 trước và sau kiểm toán; thẩm định quy trình và rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư theo các Nghị quyết của HĐQT.

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp. Ngày 4/04/2018 Ban Kiểm soát đã họp tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2017, thống nhất nội dung chuẩn bị xây dựng báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018, xây dựng chương trình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

3.1 Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên năm 2017, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện như sau:

Nội dung	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017	Thực hiện (VNĐ)	Tỷ lệ
Thù lao HĐQT, BKS	- Thành viên HĐQT không chuyên chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng - Thành viên BKS không chuyên chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng	- Thành viên HĐQT không chuyên chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng - Thành viên BKS không chuyên chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng	100%

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3.5 Những vấn đề lưu ý khác

a. Công ty đã thực hiện giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo), cụ thể:

Công ty thực hiện giao dịch với Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng (Ông Cao Trung Ngoan - thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng).

b. Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) đã đăng ký thực hiện điều chỉnh loại chứng khoán từ chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do đối với chứng khoán mã PHP cho 54 cổ đông là cán bộ công nhân viên Công ty. Đây là các cá nhân đã tham gia chương trình mua cổ phần có cam kết thời gian làm việc với Công ty, thời hạn cam kết từ 01 đến 03 năm kể từ ngày Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

c. Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thông báo về việc bổ sung cổ phiếu của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) vào danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ vì Báo cáo tài chính bán niên năm 2017 của Công ty có ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán.

1.4 Thu nhập của các thành viên Hội đồng quản trị

Trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2017, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách (trừ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị).

Ngoài thù lao, các thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách đồng thời là người điều hành công ty (gồm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng – 04 người) và Chủ tịch Hội đồng quản trị còn được hưởng lương từ quỹ lương thực chi của công ty và trích thưởng từ nguồn Quỹ thưởng viên chức quản lý doanh nghiệp.

2. Ban Kiểm soát

2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

- Số lượng: 03 người (gồm 01 Trưởng ban và 02 Thành viên)
- Số lượng và tỷ lệ sở hữu cổ phần PHP của các thành viên BKS:

2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định của Cảng Hải Phòng; thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, BKS đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Cảng Hải Phòng trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, dự các cuộc họp giao ban hàng tháng kiểm điểm tình hình hoạt động kinh doanh do Ban điều hành chủ trì.

Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban điều hành; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội qui, qui định, văn bản của công ty.

Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư.

Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2017 trước và sau kiểm toán; thẩm định quy trình và rà soát tiến độ thực hiện các dự án đầu tư theo các Nghị quyết của HĐQT.

Trong năm 2017, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp. Ngày 4/04/2018 Ban Kiểm soát đã họp tổng kết công tác kiểm tra, giám sát năm 2017, thống nhất nội dung chuẩn bị xây dựng báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018, xây dựng chương trình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018.

Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

3.1 Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp thường niên năm 2017, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát được thực hiện như sau:

Nội dung	Kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017	Thực hiện (VNĐ)	Tỷ lệ
Thù lao HĐQT, BKS	- Thành viên HĐQT không chuyên chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng - Thành viên BKS không chuyên chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng	- Thành viên HĐQT không chuyên chuyên trách: 5.000.000 đ/người/tháng - Thành viên BKS không chuyên chuyên trách: 3.500.000 đ/người/tháng	100%

3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Không có.

3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Không có.

3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy chế, quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3.5 Những vấn đề lưu ý khác


a. Công ty đã thực hiện giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo), cụ thể:

Công ty thực hiện giao dịch với Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng (Ông Cao Trung Ngoan - thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng).

b. Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) đã đăng ký thực hiện điều chỉnh loại chứng khoán từ chuyển nhượng có điều kiện sang chuyển nhượng tự do đối với chứng khoán mã PHP cho 54 cổ đông là cán bộ công nhân viên Công ty. Đây là các cá nhân đã tham gia chương trình mua cổ phần có cam kết thời gian làm việc với Công ty, thời hạn cam kết từ 01 đến 03 năm kể từ ngày Công ty chính thức chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.

c. Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thông báo về việc bổ sung cổ phiếu của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Công ty) vào danh sách chứng khoán không đủ điều kiện giao dịch ký quỹ vì Báo cáo tài chính bán niên năm 2017 của Công ty có ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần của tổ chức kiểm toán.

VI. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2017 (BCTC riêng và BCTC hợp nhất), ý kiến của đơn vị kiểm toán về Báo cáo tài chính và các giải trình liên quan được đính kèm Báo cáo thường niên năm 2017 của CTCP Cảng Hải Phòng. 

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (để b/cáo);
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (để b/cáo);
- Chủ tịch HĐQT (để b/cáo);
- Trung tâm CNTT (để công bố);
- Lưu: Thư ký Cty; VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG
TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hùng Việt



